

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày 28-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Hạnh

Thẩm phán: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Biên

Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Ông Nguyễn Huy Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 198X tại Hải Phòng. ĐKKHKT: Đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Căn hộ Y tòa nhà H, khu chung cư H, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn T K và bà Lê Thị K; có vợ là Đàm Thị N (đã ly hôn) và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 03/2008/HSST của TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 13 năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/2/2019; bị tạm giữ ngày 23/8/2020 đến ngày 01/9/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức T: Ông Nguyễn Văn C, luật sư văn phòng L, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/8/2020, tại căn hộ số Y, tòa nhà H, khu chung cư H, Đ, N, Hải Phòng, Phòng Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Tại thời điểm bắt giữ T còn có mặt Phạm Quốc H và Trương Khánh V, sinh năm 198U, nơi cư trú đường An D, phường F, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Đức T: 01 đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy, có khối lượng 0,39 gam, là loại Methamphetamine và 03 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng 207,51 gam, là loại Ketamine; 03 túi nilon chứa chất bột màu vàng, qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng 633,74 gam, là loại Methamphetamine và MDMA; 03 túi nilon chứa các mảnh viên nén và chất bột màu đỏ qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng 34,92 gam, là loại Methamphetamine và MDMA; 01 túi nilon chứa các viên nén màu vàng qua giám định là ma túy, có khối lượng 5,04 gam, là loại Methamphetamine và MDMA; 03 túi nilon chứa các viên nang nhộng bên trong chứa bột màu vàng qua giám định là ma túy, có khối lượng 33,72 gam, là loại Methamphetamine và MDMA; 01 túi nilon chứa các viên nén màu cam qua giám định là ma túy, có khối lượng 8,49 gam, là loại MDMA; 01 túi nilon chứa các viên nén màu đỏ qua giám định là ma túy, có khối lượng 1,11 gam, là loại Methamphetamine và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng qua giám định là ma túy, có khối lượng 11,9 gam, là loại Methamphetamine. Ngoài ra còn tạm giữ của T 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bộ coóng thủy tinh có ống dẫn bằng nhựa (đã vỡ); 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner mang BKS 30E-249.98, 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô số 1192/2020/VPB và 01 bộ biển số xe ô tô 51H - 104.30. Thu giữ của Phạm Quốc H 01 túi xách giả da loại đeo bên trong có 01 khẩu súng ngắn, trong hộp tiếp đạn có 14 viên đạn; 02 điện thoại Iphone; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Quốc H; 01 xe ô tô Chevrolet Captiva mang BKS 51F - 880.77, 01 giấy biên nhận thế chấp ô tô số 96/BNTC-TCB và 01 bộ biển số xe ô tô 49A - 198.53.

Tại bản Kết luận giám định số 5730/C09-P3 ngày 27/8/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng BABY DESERT EAGLE, loại súng này thuộc vũ khí quân dụng. Hiện súng này không sử

dụng để bắn được. Hộp tiếp đạn của khẩu súng trên có 14 viên đạn cỡ 9x19mm, thuộc vũ khí quân dụng, sử dụng bắn được bằng loại súng trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức T và Phạm Quốc H khai:

Đầu tháng 8/2020, Nguyễn Đức T đến khu vực đường tàu Cát Cụt, Lê Chân, Hải Phòng gặp người nam giới không quen biết hỏi mua 02 viên thuốc lắc (ma túy tổng hợp) để sử dụng. T đã lấy số điện thoại của người này để liên lạc khi cần mua ma túy. Ngày 13/8/2020, T đã liên lạc gặp trực tiếp người nam giới trên để hỏi mua ma túy với số lượng lớn để bán lại kiếm lời. T thỏa thuận mua của đối tượng này 02 lạng Ketamine, 0,5kg chất bột nước vui, 03 gam ma túy đá, 110 viên hồng phiến và 30 viên thuốc lắc với tổng số tiền là 150 triệu đồng, hẹn đến ngày 16/8/2020 sẽ giao tiền và nhận ma túy.

Khoảng 20 giờ ngày 16/8/2020, đối tượng nam giới gọi điện hẹn T đến cổng bệnh viện Vinmec trên đường Bùi Viện, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng để giao ma túy và nhận tiền. Tại đây, T đưa cho người nam giới này số tiền 150 triệu đồng và nhận lại 01 túi nilon màu đen chứa ma túy mang về căn hộ số 1012, tòa nhà H khu chung cư H (là căn hộ T thuê lại để ở) kiểm tra xác định đủ số lượng ma túy đã đặt mua rồi cất giấu trong góc phòng ngủ.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/8/2020, T đi ô tô một mình đi Hà Nội đến gặp Đặng Trần T (sinh năm 198Z, nơi cư trú: Đường N, quận H, Hà Nội) tại khu đô thị T, quận H, Hà Nội. Khi gặp nhau, do có đám ma nhà người quen ở Hải Phòng nên T, T rủ nhau về Hải Phòng chơi. T rủ thêm bạn là Phạm Quốc H và bạn gái là Trương Khánh V đi cùng. Khi đi, H luôn mang theo chiếc túi xách đeo chéo trên người. Về đến Hải Phòng, T gọi cho H (bạn gái T) và 02 con của H ra Đồ Sơn cùng ăn uống. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T và T sang huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng viếng đám ma. T bảo con gái H đưa H và V về nghỉ tại căn hộ 1012 tòa nhà H khu chung cư H. Sau khi đi đám ma, T và T cũng về căn hộ 1012 tòa nhà H, khu chung cư H. Sáng ngày 23/8/2020, T đi Thủy Nguyên đưa đám ma còn T, H và V ở lại căn hộ 1012, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật như trên.

Về nguồn gốc 01 khẩu súng BABY DESERT EAGLE và 14 viên đạn. Phạm Quốc H thường xuyên sang Campuchia qua khu vực biên giới Tây Ninh và thuê một nam giới người Campuchia thường gọi là “Đen” (không rõ lai lịch) để dẫn qua đường tiểu ngạch. Quá trình đi cùng nhau, H thấy Đen luôn mang theo người một khẩu súng ngắn nên cách ngày bị bắt 23/8/2020 khoảng 02 tháng, H hỏi mua lại. H đã trả Đen 43 triệu đồng để mua khẩu súng cùng 15 viên đạn và mang cất giấu tại nhà H. Ngày 22/8/2020, khi Nguyễn Đức T rủ về Hải Phòng chơi, H đã mang theo khẩu súng được cất giấu trong chiếc túi xách để phòng thân và bị Cơ

quan Công an thu giữ như trên. Việc cất giữ khẩu súng và số đạn trên chỉ có một mình H biết.

Về vật chứng, đồ vật, tài liệu gồm:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max số Imei 35391610186757, gắn kèm sim có số ICCID: 89840200011154461451; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus số Imei 359499083178682, gắn kèm sim có số ICCID: 89840200010907188338; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bộ coóng thủy tinh có ống dẫn bằng nhựa (đã vỡ); 01 căn cước công dân tạm giữ của Nguyễn Đức T chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

- Đối với 01 xe ô tô Toyota Fortuner BKS 30E - 249.98 tạm giữ của Nguyễn Đức T và 01 xe ô tô Chevrolet Captiva BKS 51F - 880.77 tạm giữ của Phạm Quốc H hiện chưa có kết quả phúc đáp của các ngân hàng nhận thẻ chấp cũng như chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của 02 xe ô tô nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

- Đối với 01 khẩu súng và 14 viên đạn còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 chưa xác định được số Imei, gắn kèm sim có số ICCID: 8984048000074692465; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus số Imei 356115093672109, gắn kèm sim có số ICCID: 89840480000301731159; 01 túi giả da; 01 căn cước công dân tạm giữ của Phạm Quốc H, do H đang bỏ trốn nên Cơ quan điều tra tách số tang vật trên khỏi vụ án để điều tra, xử lý sau.

- Tại Bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-P1 ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Đức T về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự;

+ Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T tù chung thân về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*; phạt tiền bị cáo 20 triệu đồng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng một số vật chứng liên quan đến ma túy hoặc **không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 2 điện thoại di động thu giữ của bị cáo.**

+ Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc các bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng chưa bán ma túy cho ai khác, để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

+ Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và khung hình phạt, phần lời nói sau cùng các bị cáo xin pháp luật khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đức T đã có hành vi mua và cất giấu trái phép 729,31 gam ma túy loại Methamphetamine và MDMA; 207,51 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ hướng dẫn tại điểm 3.2 mục 3 Nghị quyết [01/2001/NQ-HĐTP](#), quy đổi 207,51 gam Ketamine tương đương với 69,17 gam ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy tổng trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự là 729,31gam + 69,17 gam = 798,48 gam. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước ta mà còn gây mất trị an xã hội ở địa phương và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Bị cáo vừa ra tù một khoảng thời gian ngắn đã tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng cũng xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng do có thái độ khai báo thành khẩn, số ma túy mua về định bán gần như đã thu hồi nguyên vẹn.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án 13 năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nên phải chịu tình tiết tăng nặng *tái phạm nguy hiểm* theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ *thành khẩn khai báo* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về quyết định hình phạt chính: Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ; tham gia mua bán lượng ma túy gấp trên 7 lần mức khởi điểm của khung hình phạt; phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Mặt khác, trong thời gian qua trên địa bàn Hải Phòng xảy ra nhiều vụ án rất nghiêm trọng liên quan đến mua bán, sử dụng ma túy gây dư luận rất xấu tại địa pH. Lẽ ra phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc nhất để tăng cường đấu tranh phòng chống loại tội phạm này tại địa pH. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy tiền án của bị cáo từng phạm không phải tội phạm ma túy; lần phạm tội này bị cáo cũng chưa bán ma túy cho ai khác nên cũng giảm được một phần tính nguy hiểm cho xã hội. Do đó có thể căn cứ Điều 39 Bộ luật hình sự để xử cách ly vĩnh viễn bị cáo khỏi xã hội, theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng vì vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bộ công cụ thủy tinh có ống dẫn bằng nhựa (đã vỡ); 2 sim điện thoại; đều có liên quan đến mua bán, sử dụng ma túy hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 số Imei: 353916101836757; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus số Imei: 359499083178682, có liên quan đến hành vi mua bán ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. 01 căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với 01 xe ô tô Toyota Fortuner BKS 30E - 249.98 tạm giữ của Nguyễn Đức T và 01 xe ô tô Chevrolet Captiva BKS 51F - 880.77 tạm giữ của Phạm Quốc H hiện chưa có kết quả phúc đáp của các ngân hàng nhận thế chấp, cũng như chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[11] Đối với 01 khẩu súng và 14 viên đạn còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 chưa xác định được số Imei, gắn kèm sim có số ICCID: 8984048000074692465; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus số

Imei 356115093672109, gắn kèm sim có số ICCID: 89840480000301731159; 01 túi giả da; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Quốc H. Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam đối với Phạm Quốc H về tội *Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*, theo quy định tại Điều 304 BLHS. Do H bỏ trốn, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và Quyết định tách hành vi của H cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ liên quan khi nào bắt được sẽ xử lý sau là đúng qui định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi của Nguyễn Đức T cung cấp trái phép chất ma túy cho Phạm Quốc H, Đặng Trần T sử dụng nhưng H và T là người nghiện ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với T về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* là đúng qui định của pháp luật.

[13] Đối với các đối tượng mua bán ma túy với Nguyễn Đức T, do không xác định được căn cước lai lịch nên không có cơ sở điều tra, xử lý.

[14] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 39 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T **tù chung thân** về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2020; phạt tiền bị cáo **20.000.000 đồng** sung ngân sách Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì giấy niêm phong ma túy sau giám định có dấu niêm phong số 536A/2020/PC09 có tên và chữ ký của Trần Quang Thông, Trương Khánh V, Lê Đình Thạo, Nguyễn Đức T, Phạm Quốc H; 01 hộp giấy niêm phong ma túy theo dấu niêm phong số 536C/2020/PC09 có tên và chữ ký của Trần Quang Thông, Trương Khánh Vi, Lê Đình Thạo, Nguyễn Đức T, Phạm Quốc H; 01 bì giấy niêm phong ma túy, vỏ theo dấu niêm phong số 536D/2020/PC09 có tên và chữ ký của Trần Quang Thông, Trương Khánh V, Lê Đình Thạo, Nguyễn Đức T, Phạm Quốc H; 01 đĩa sứ được niêm phong có dấu niêm phong số 536B/2020/PC09, có tên và chữ ký của Trần Quang Thông, Trương Khánh V, Lê Đình Thạo, Nguyễn Đức T, Phạm Quốc H; 02 sim điện thoại có số ICCID: 89840200010907188338 và số ICCID: 89840200001154461451.

+ **Tịch thu** 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max số Imei: 353916101836757 và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus số Imei: 359499083178682 thu giữ của bị cáo **sung ngân sách nhà nước**.

+ **Trả lại** bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T.

(Vật chứng được lưu giữ theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/5/2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

- *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm;

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án*: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA TAND TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi BC cư trú);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Hạnh